TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1077/2024/HC-PT
Ngày: 24 - 9 - 2024
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về lĩnh vực đất đai và quyết định giải quyết khiếu nại có liên quan.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ;

Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 524/2024/TLPT-HC ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về lĩnh vực đất đai và quyết định giải quyết khiếu nại có liên quan"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 18/2024/HC-ST ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2783/2024/QĐ-PT ngày 21 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Đỗ Văn K, sinh năm 1950; Địa chỉ: Tổ D, Khu phố C (số mới: tổ L), Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1962; Địa chỉ: G N, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (Giấy ủy quyền ngày 27/5/2022, số công chứng 1882, quyển số 05/2022TP/CC- SCC/HĐGD tại Văn phòng C). (có mặt)

- Người bị kiện:

1/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm S, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND tỉnh L. (xin xét xử vắng mặt)

2/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L.

3/. Ủy ban nhân dân huyện L.

Địa chỉ: Khu H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H, chức vụ: Chủ tịch.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh A, chức vụ: Phó Chủ tịch (Giấy ủy quyền số 52/UQ-UBND ngày 29/5/2023) (xin xét xử vắng mặt)

- ***Người kháng cáo:*** Ông Đỗ Văn K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện ông Đỗ Văn K *trình bày:*

Ông Đỗ Văn K là chủ sử dụng hợp pháp thửa đất số 2525, tờ bản đồ 25, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Nguồn gốc nhận chuyển nhượng từ ông Phan Đại T1 theo Giấy chứng nhận số AO 798088 do UBND huyện L cấp ngày 14/01/2009 cho ông Phan Đại T1 và đã được đăng ký biến động sang tên vào ngày 12/3/2009.

Ngày 09/8/2017, ông K nhận được giấy mời làm việc của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện L và tại buổi làm việc ngày 11/8/2017 lập biên bản làm việc về nội dung: Thông báo thu hồi đất số 74/TB-UBND ngày 30/3/2017 về việc thu hồi đất của hộ gia đình để xây dựng khu đô thị mới Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện L theo Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện L về việc thu hồi đất.

Ông K không đồng ý với việc thu hồi đất vì các lý do:

+ Ban hành thông báo thu hồi đất sai đối tượng chủ sử dụng đất.

+ Ông K chưa bàn giao đất bị thu hồi nhưng Chủ đầu tư, nhà thầu đã tự ý san lấp mặt bằng, chiếm dụng toàn bộ diện tích đất của ông đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ông K khiếu nại việc thu hồi đất nêu trên và được giải quyết tại Quyết định số 6664/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện L về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông K (lần đầu) và Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh L về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông K (lần 2) với cùng nội dung không chấp nhận khiếu nại.

Do đó, ông K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh L về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông K (lần 2);

- Hủy Quyết định số 6664/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện L về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông K (lần đầu);

- Hủy Quyết định thu hồi đất số 911/QĐ-UBND ngày 07/3/2018 của UBND huyện L về việc thu hồi đất của ông K.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh L *trình bày:*

Ngày 03/4/2014, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 682/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án đầu tư khai thác quỹ đất tạo vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện L.

Ngày 22/7/2016, UBND tỉnh ban hành Công văn số 4260/UBND-ĐC về việc chấp thuận ranh giới, diện tích đất thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện L.

Để triển khai thực hiện dự án, Chi nhánh Văn phòng Đ đã thực hiện đo đạc bản đồ thu hồi đất (kết quả hoàn thành vào ngày 16/11/2016, được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh kiểm tra, nghiệm thu ngày 22/11/2016), Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện L tiến hành kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, thống kê tài sản gắn liền với đất để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để triển khai thực hiện dự án Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện L (tại biên bản kiểm kê hiện trạng có ông Đỗ Bách T2 là con trai ông K cùng tham gia thống kê hiện trạng).

Ngày 26/9/2017, UBND huyện L có Thông báo số 310/TB-UBND về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại thị trấn Đ (giai đoạn 2) và giao cho UBND thị trấn Đ thông báo đến hộ ông Đỗ Văn K để phổ biến nội dung thu hồi đất và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại trụ sở UBND thị trấn Đ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 69 của Luật Đất đai năm 2013. Tuy nhiên, UBND thị trấn Đ không gửi thông báo thu hồi đất đến hộ gia đình ông Đỗ Văn K mà chỉ thực hiện niêm yết tại trụ sở UBNĐ thị trấn Đinh V, nhưng ông Đỗ Văn K cũng đã nhận được thông báo này.

Ngày 07/3/2018, UBND huyện L ban hành Quyết định số 911/QĐ- UBND về việc thu hồi diện tích 544m^2 đất sản xuất nông nghiệp (LUA) do ông Đỗ Văn K đang sử dụng (đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) để xây dựng Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại thị trấn Đ. Cùng ngày 07/3/2018, UBND huyện L ban hành Quyết định số 908/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 04 hộ gia đình bị thu hồi đất để xây dựng công trình Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại thị trấn Đ. Hai quyết định nêu trên, UBND) thị trấn Đ không gửi cho gia đình ông Đỗ Văn K (do không có địa chỉ cụ thể của ông Đỗ Văn K) mà thực hiện niêm yết tại trụ sở UBND thị trấn Đ.

1/. Căn cứ pháp lý để ban hành quyết định:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2014/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/ND-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

Việc ông Đỗ Văn K khiếu nại UBND huyện L thu hồi đất của gia đình ông không đúng trình tự, thủ tục, không đo đạc hiện trang đất dẫn đến việc thu hồi đất không đúng diện tích khi Nhà nước thu hồi đất để triển khai thực hiện dự án Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện L; yêu cầu trả lại đất cho gia đình ông theo đúng hiện trạng đất trồng lúa đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không có cơ sở để xem xét giải quyết, vì:

Để triển khai thực hiện Dự án Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại thị trấn Đ được UBND tỉnh phê duyệt, Trung tâm Phát triển quỹ đất đã phối hợp với UBND thị trấn Đ và người sử dụng đất (gia đình ông K) thực hiện điều tra, khảo sát, xác định diện tích đất, thống kê hiện tài sản khác gắn liền với đất đúng theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 69 của Luật Đất đai năm 2013. UBND huyện L đã ban hành thông báo thu hồi đất (đất nông nghiệp) và sau 90 ngày mới ban hành quyết định thu hồi đất là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 67 của Luật Đất đai năm 2013. Thông báo thu hồi đất được niêm yết tại trụ sở UBND thị trấn Đinh Văn theo đúng điểm a khoản 1 Điều 69 của Luật Đất đai năm 2013.

Theo bản đồ thu hồi đất được đo vẽ, kiểm tra hiện trạng thì diện tích đất hộ ông Đỗ Văn K bị thu hồi là 517,2m^2, nhưng theo hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Đỗ Văn K với diện tích là 544m^2, nên Ủy ban nhân dân huyện L đã ban hành quyết định thu hồi và tính toán bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông K với diện tích 544m^2 đất trồng lúa là đúng quy định tại Điều 75 của Luật Đất đai năm 2013.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện thu hồi đất, UBND huyện L chưa gửi thông báo thu hồi đất và quyết định thu hồi đất đến hộ ông Đỗ Văn K và chưa thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng cũng không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của hộ ông Đỗ Văn K bởi ông Đỗ Văn K đã biết được thông tin về việc thu hồi đất, tính toán bồi thường, hỗ trợ.

2/. Kiến nghị về việc giải quyết: Từ các căn cứ pháp lý nêu trên, UBND tỉnh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng tuyên xử không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện, giữ nguyên Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giải quyết đơn của ông Đỗ Văn K (lần 2).

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch UBND huyện L, Ủy ban nhân nhân dân huyện L *trình bày:*

1/. Trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 6664/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện L về việc giải quyết khiếu nại đối với ông Đỗ Văn K (lần đầu).

1.1/. Căn cứ pháp luật để giải quyết khiếu nại:

Căn cứ Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013;

Căn cứ Quyết định số 5278/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND huyện L về việc giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại.

1.2/. Kết quả xác minh, đối thoại với ông Đỗ Văn K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Ông Đỗ Văn K khiếu nại UBND huyện L thực hiện thu hồi đất của gia đình ông để xây dựng dự án Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện L không đúng với quy trình theo quy định của pháp Luật đất đai.

Ngày 26/10/2021, UBND huyện L ban hành Quyết định số 5278/QĐ-UBND về việc giao cho Thanh tra huyện xác minh nội dung khiếu nại của ông Đỗ Văn K;

Ngày 29/10/2021, Thanh tra huyện ban hành Quyết định số 19/QĐ-TTr về việc thành lập đoàn xác minh nội dung khiếu nại của ông Đỗ Văn K; Các ngày 03/11/2021, ngày 01/12/2021, Thanh tra huyện L đã mời ông Đỗ Văn K, các đơn vị, cá nhân có liên quan và lập 03 biên bản làm việc xác minh liên quan nội dung đơn khiếu nại của ông Đỗ Văn K;

Ngày 03/12/2021, UBND huyện L ban hành Quyết định số 6049/QĐ-UBND về việc gia hạn thời gian xác minh nội dung khiếu nại;

Ngày 24/12/2021, Thanh tra huyện ban hành Báo cáo số 51/BC-TTr báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh nội dung đơn khiếu nại của ông Đỗ Văn K;

Ngày 20/12/2021, UBND huyện L tổ chức đối thoại với ông Đỗ Văn K. Tại buổi đối thoại, ông K không thống nhất với kết quả kiểm tra, xác minh và nhận định của cơ quan Thanh tra huyện vì cho rằng gia đình ông đã phối hợp với Trung tâm PTQĐ lập biên bản thống kê hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác bồi thường GPMB là năm 2017 (không phải năm 2016 như biên bản thể hiện), gia đình ông chưa nhận được thông báo và quyết định thu hồi đất do cơ quan Nhà nước chuyển đến. Đề nghị UBND huyện kiểm tra lại quy trình thu hồi đất đã đúng quy định của pháp luật đất đai hay chưa và trả lời bằng văn bản cho gia đình ông K được biết. Tại buổi đối thoại, người khiếu nại không cung cấp thêm chứng cứ, tài liệu nào khác.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của ông Nguyễn Minh A, Phó Chủ tịch UBND huyện tại buổi đối thoại với ông Đỗ Văn K ngày 20/12/2021. Ngày 21/12/2021, Thanh tra huyện đã tiến hành làm việc với UBND thị trấn Đ để làm rõ nội dung chỉ đạo của UBND huyện (tại Biên bản làm việc ngày 21/12/2021).

Ngày 31/12/2021, Chủ tịch UBND huyện L đã ban hành Quyết định số 6664/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với ông Đỗ Văn K.

1.3/. Nhận định về nội dung giải quyết khiếu nại:

Nội dung ông Đỗ Văn K khiếu nại UBND huyện L thực hiện thu hồi đất của gia đình ông để xây dựng dự án Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại thị trấn Đ,

huyện L không đúng với quy trình theo quy định của pháp luật đất đai là không có cơ sở để xem xét giải quyết, bởi vì:

UBND huyện L ban hành thông báo, quyết định thu hồi đất đối với diện tích 544m^2, đất trồng lúa, thuộc thửa số 2525, tờ bản đồ địa chính số 25 T hộ ông Đỗ Văn K sử dụng để thực hiện dự án Khu đô thị M đã được các cơ quan chức năng tham mưu cho UBND huyện L thực hiện đúng trình tự, thủ tục thu hồi đất theo quy định tại Điều 69, Điều 75 Luật đất đai năm 2013 và Điều 12 Nghị định số 47/2014/NDĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Việc tính toán bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Đỗ Văn K có đất bị thu hồi đã được tính đúng, tính đủ theo các quy định của UBND tỉnh và quy định của pháp luật hiện hành. Diện tích đất thu hồi, tính toán bồi thường cho hộ ông K là 544m^2 đất trồng lúa, theo kết quả đo đạc thực tế do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ lập lại ngày 21/9/2017 là phù hợp với hồ sơ địa chính, đúng với diện tích đất ông K nhận chuyển nhượng đã được cấp GCNQSDĐ số AO 798088 năm 2009.

Việc ông K cho rằng ông chưa nhận được Thông báo thu hồi đất của các cơ quan Nhà nước gửi đến là đúng. Tuy nhiên, trên thực tế gia đình ông K đã nhận được Thông báo thu hồi đất số 310/TB-UBND của UBND huyện L vào ngày 28/9/2017 và không có khiếu nại gì đối với thông báo này, được thể hiện tại đơn đề nghị ngày 21/10/2017 của ông K gửi UBND huyện L.

Việc cơ quan Nhà nước chưa thực hiện gửi Thông báo và Quyết định thu hồi đất cho ông K cũng như đăng tải trên cổng thông tin điện tử của huyện, trách nhiệm thuộc về Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, UBND thị trấn Đ. UBND huyện sẽ xem xét trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan theo quy định.

Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Văn K thực hiện đúng theo quy định của Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011 của Quốc hội; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Khiếu nại.

2/. Ý kiến yêu cầu của người khởi kiện đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 6664/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện L về việc giải quyết khiếu nại đối với ông Đỗ Văn K (lần đầu):

Việc UBND huyện L thụ lý giải quyết đơn khiếu nại của ông Đỗ Văn K và ban hành Quyết định số 6664/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện L về việc giải quyết khiếu nại đối với ông Đỗ Văn K là thực hiện đúng về trình tự thủ tục của Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011, Nghị định số 75/2012/ND-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Khiếu nại. UBND huyện L thống nhất và giữ nguyên quan điểm tại Quyết định số 6664/QĐ-UBND ngày 31/12/2021.

3/. Ý kiến yêu cầu của người khởi kiện đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 07/03/2021 của UBND huyện L về việc thu hồi 544m^2 đất SXNN (LUA), do hộ ông Đỗ Văn K đang sử dụng, để xây dựng Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại Đ: Qua xem xét hồ sơ thu hồi của Đỗ Văn K. Việc UBND

huyện L ban hành Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 07/03/2021 về việc thu hồi 544m^2 đất SXNN (LUA), do hộ ông Đỗ Văn K đang sử dụng, để xây dựng Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại Đ1 đảm bảo đúng theo quy định Luật Đất đai năm 2013. Do đó, việc người khởi kiện đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 07/03/2021 của UBND huyện L là không có cơ sở.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 18/2024/HC-ST ngày 26 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Căn cứ Luật Đất đai số 45/2014/QH13 ngày 29/11/2013; Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai; Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn K về việc yêu cầu hủy: Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh L về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông K (lần 2); Quyết định số 6664/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện L về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông K (lần đầu); Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 07/3/2018 của UBND huyện L về việc thu hồi 544m^2 đất SXNN (LUA), do hộ ông Đỗ Văn K đang sử dụng, để xây dựng Khu đô thị mới Trung tâm thương mại Đinh Văn .

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 29/3/2024, người khởi kiện ông Đỗ Văn K có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Văn K trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn K. Với lý do UBND huyện L thu hồi đất của ông K nhưng không thông báo và giao quyết định thu hồi đất cho ông K; sau đó san phẳng và bàn giao đất cho người khác sử dụng là vi phạm trình tự, thủ tục thu hồi đất. UBND tỉnh L giải quyết khiếu nại theo hướng bác khiếu nại của ông K là không đúng quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử và các đương sự chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: UBND huyện L đã niêm yết các quyết định thu hồi đất cho ông K tại UBND xã do không tìm được địa chỉ của ông K. Sau đó ông K đã biết được các quyết định thu hồi đất của ông. UBND huyện đã ban hành quyết định thu hồi đất đúng quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Đỗ Văn K; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Đỗ Văn K làm trong hạn luật định, hợp lệ về hình thức nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh L, UBND huyện L, Chủ tịch và UBND huyện L có người đại diện theo ủy quyền vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện.

[2]. Về nội dung:

Ngày 03/4/2014, UBND tỉnh L ban hành Quyết định số 682/QĐ UBND về việc phê duyệt phương án đầu tư khai thác quỹ đất tạo vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện L. Ngày 22/7/2016, UBND tỉnh L ban hành Công văn số 4260/UBND-ĐC về việc chấp thuận ranh giới, diện tích đất thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án Khu đô thị mới - Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện L.

Thực hiện Quyết định số 682/QĐ-UBND, Công văn số 4260/UBND-ĐC ngày 22/7/2016 nêu trên, UBND huyện L đã ban hành thông báo thu hồi đất, quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường. Theo bản đồ thu hồi đất được đo vẽ, kiểm tra hiện trạng thì diện tích đất hộ ông Đỗ Văn K bị thu hồi là 517,2m^2, nhưng theo hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Đỗ Văn K thì diện tích là 544m^2. Vì vậy, UBND huyện L đã ban hành quyết định thu hồi và tính toán bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông K với diện tích 544m^2 đất trồng lúa là đúng quy định tại Điều 75 của Luật Đất đai năm 2013. UBND huyện L đã thực hiện khảo sát, xác định diện tích đất, thống kê hiện trạng tài sản khác gắn liền với đất đúng theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 69 của Luật Đất đai năm 2013. Sau đó, UBND huyện L ban hành thông báo thu hồi đất (đất nông nghiệp) và sau 90 ngày ban hành quyết định thu hồi đất là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 67 của Luật Đất đai năm 2013. Thông báo thu hồi đất được niêm yết tại trụ sở UBND thị trấn Đinh Văn theo đúng điểm a khoản 1 Điều 69 của Luật Đất đai năm 2013.

Xét thấy, trong quá trình triển khai thực hiện thu hồi đất, UBND huyện L chưa gửi thông báo thu hồi đất và quyết định thu hồi đất đến hộ ông Đỗ Văn K và chưa thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng trên thực tế gia đình ông K đã nhận được Thông báo thu hồi đất số 310/TB-UBND của UBND huyện L vào ngày 28/9/2017 và không có khiếu nại gì đối với thông báo này, được thể hiện tại

đơn đề nghị ngày 21/10/2017 của ông K gửi UBND huyện L. Do đó, vi phạm trên của UBND huyện L không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của hộ ông Đỗ Văn K. Ông K cho rằng ông chưa nhận được thông báo thu hồi đất, chưa bàn giao đất nên khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 911/QĐ-UBND về việc thu hồi đất, Quyết định số 908/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ là không có cơ sở chấp nhận.

Chủ tịch UBND huyện L ban hành Quyết định số 6664/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với ông Đỗ Văn K; Chủ tịch UBND tỉnh L ban hành Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông K (lần 2); có nội dung bác khiếu nại của ông K đối với quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Đỗ Văn K; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm:

Ông Đỗ Văn K phải chịu do yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận. Tuy nhiên, ông K là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật tố tụng hành chính;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Đỗ Văn K.

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 18/2024/HC-ST ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Áp dụng Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Luật Đất đai số 45/2014/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT TTCP ngày 31/10/2013; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn K về việc yêu cầu hủy: Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh L về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông K (lần 2); Quyết định số 6664/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện L về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông K (lần đầu); Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 07/3/2018 của UBND huyện L về

việc thu hồi 544m^2 đất SXNN (LUA), do hộ ông Đỗ Văn K đang sử dụng, để xây dựng Khu đô thị mới Trung tâm thương mại Đinh Văn .

2/. Về án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm: Ông Đỗ Văn K được miễn.

3/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự (4);
- Lưu HSVA(2), VT(3) 14B LTTT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Thủy